

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 311 /TTr-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 03 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Khoản 2 Điều 85 Luật Giáo dục: “Nhà nước có chính sách trợ cấp và miễn, giảm học phí cho người học là đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo”.

Điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước có giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và khoản 3 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương.

Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách: “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ”.

Căn cứ quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và các văn bản có liên quan, đồng thời thể

hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, chính quyền đối với học sinh là người dân tộc thiểu số, việc ban hành Nghị quyết Quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là cần thiết và phù hợp với thẩm quyền được giao.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người dân tộc thiểu số nhằm giúp các em có điều kiện ăn ở, học tập tốt hơn.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết đảm bảo công khai, minh bạch, phù hợp với tình hình của địa phương;

Nghị quyết đảm bảo yêu cầu, phù hợp với các quy định tại Luật Giáo dục năm 2019, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

a) Đối với hỗ trợ tiền ăn cho học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 giữa Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định: học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú được hưởng học bổng chính sách hàng tháng bằng 80% mức lương cơ bản (1.192.000đ/học sinh/tháng). Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người quy định: học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú thì được hưởng mức hỗ trợ học tập bằng 100% mức lương cơ sở/học sinh/tháng (1.490.000đ/học sinh/tháng) (các học sinh dân tộc thiểu số rất ít người không được hưởng học bổng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT).

Hiện nay, học sinh đang theo học tại Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh và trường phổ thông dân tộc nội trú các huyện không được nhà nước cấp, hỗ trợ tiền ăn khi ở lại trường tham gia học tập. Do đó, để học sinh yên tâm ăn, ở tại trường, các nhà trường đã phối hợp với cha mẹ học sinh, thống nhất sử dụng phần lớn số tiền được nhà nước cấp cho học sinh để nấu ăn cho học sinh, mỗi ngày (03 bữa ăn) khoảng 35.000đ đến 40.000đ (tổng số tiền ăn mỗi học sinh/01 tháng 30 ngày là 1.050.000đ đến 1.200.000đ); số tiền còn lại học sinh dùng để mua các đồ dùng cá nhân phục vụ hàng ngày (bàn chải, kem đánh răng, xà phòng, dầu gội...)

✓

Với số tiền như vậy và thực trạng giá cả thị trường hiện nay thì không đảm bảo dinh dưỡng cho học sinh. Do đó cần hỗ trợ thêm cho mỗi học sinh 20.000đ/ngày để nâng suất ăn cho học sinh lên 55.000đ đến 60.000đ/ngày (buổi sáng khoảng 12.000đ, buổi trưa khoảng 23.000đ, buổi chiều khoảng 23.000đ)

Như vậy, việc hỗ trợ kinh phí để nâng suất ăn cho học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú là hết sức cần thiết, thể hiện được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với học sinh; phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Đối với hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Hiện nay, theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí sinh hoạt đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học thì sinh viên là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ chi phí sinh hoạt mỗi tháng bằng 60% mức lương cơ sở (894.000đ/ sinh viên/tháng).

Số học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh trúng tuyển, tham gia học trình độ đại học, cao đẳng theo hình thức đào tạo chính quy tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng rất ít. Năm 2022 có 22 học sinh đỗ đại học, cao đẳng, trong đó có 6 em (đỗ các trường không phải công an, quân đội, sư phạm và các khoa sư phạm của các cơ sở giáo dục đại học) không nhập học vì điều kiện gia đình khó khăn; có 16 em nhập học, trong đó có 8 em đỗ các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng không thuộc các trường công an, quân đội, sư phạm và các khoa sư phạm trong các cơ sở giáo dục đại học. Vì vậy để khuyến khích, động viên học sinh dân tộc thiểu số vươn lên trong học tập, cố gắng tham gia học trình độ đại học, cao đẳng hình thức đào tạo chính quy thì cần thiết hỗ trợ thêm chi phí sinh hoạt cho các em với mức 2.700.000đ/tháng/sinh viên, đảm bảo tương đương với mức mà nhà nước đã hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên sư phạm (3.630.000đ/tháng/sinh viên). Điều này thể hiện được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với học sinh; phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Luật Ngân sách và các văn bản pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức thu thập thông tin, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, lấy ý kiến của các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các phòng giáo dục và đào tạo, trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh và trường phổ thông dân tộc nội trú các huyện trên địa bàn tỉnh về các nội dung của Dự thảo Nghị quyết; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử ngành để lấy ý kiến rộng rãi.

Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia ý kiến.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm có 5 điều, trong đó:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nội dung, mức hỗ trợ, nguồn kinh phí

Điều 4. Quy trình và thủ tục hỗ trợ

Điều 5. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Học sinh phổ thông đang học tại Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh hoặc trường phổ thông dân tộc nội trú các huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được hỗ trợ tiền ăn mỗi tháng 600.000đ/học sinh. Số tháng hỗ trợ: Theo số tháng thực học và tối đa không quá 10 tháng/năm.

b) Sinh viên là người dân tộc thiểu số thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đang học trình độ đại học, cao đẳng theo hình thức đào tạo chính quy tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng (trừ sinh viên các trường công an, quân đội và sinh viên thuộc đối tượng tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm) được hỗ trợ chi phí sinh hoạt mỗi tháng 2.700.000đ/sinh viên. Số tháng hỗ trợ: theo số tháng thực học và tối đa không quá 10 tháng/năm.

c) Nguồn kinh phí hỗ trợ tiền ăn và chi phí sinh hoạt được lấy từ nguồn sự nghiệp giáo dục thuộc ngân sách tỉnh hàng năm.

Tổng số tiền ước tính năm học 2022-2023 là 7.272.000.000đ/10 tháng, trong đó:

- Hỗ trợ tăng suất ăn cho học sinh học tại trường phổ thông dân tộc nội trú:

Trường	Số học sinh hiện có	Số tháng hưởng chính sách	Mức hỗ trợ	Tổng kinh phí/10 tháng
Trường PTDNT tỉnh	383	10	600.000	2.298.000.000
Trường PTDNT huyện Bố Trạch	274	10	600.000	1.644.000.000
Trường PTDNT huyện Lệ Thủy	142	10	600.000	852.000.000
Trường PTDNT huyện Minh Hóa	219	10	600.000	1.314.000.000
Trường PTDNT huyện Quảng Ninh	158	10	600.000	948.000.000
Cộng	1176	10	600.000	7.056.000.000

- Hỗ trợ chi phí sinh hoạt sinh viên dân tộc thiểu số:

Số sinh viên đang học đại học (trừ sinh viên trường đại học sư phạm và các trường công an, quân đội)	Số tháng hưởng chính sách	Mức hỗ trợ	Tổng kinh phí/10 tháng
8	10	2.700.000	216.000.000

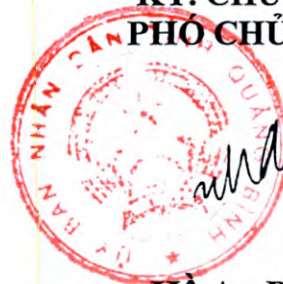
Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết Quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm theo dự thảo Nghị quyết).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban và Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: GDĐT, TC, TP;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NCVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ An Phong

Số: /2023/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày tháng năm 2023

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh học tại Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh, trường phổ thông dân tộc nội trú các huyện và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Học sinh phổ thông đang học tại Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh và trường phổ thông dân tộc nội trú các huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đang học trình độ đại học, cao đẳng theo hình thức đào tạo chính quy tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng (trừ sinh viên các trường công an, quân đội và sinh viên thuộc đối tượng tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm).

3. Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh và trường phổ thông dân tộc nội trú các huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

Điều 3. Nội dung, mức hỗ trợ, nguồn kinh phí

1. Đối với học sinh được quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này: Hỗ trợ tiền ăn.

Mức hỗ trợ: 600.000đ/học sinh/tháng.

Số tháng hỗ trợ: Theo số tháng thực học và tối đa không quá 10 tháng/năm.

2. Đối với sinh viên được quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này: Hỗ trợ chi phí sinh hoạt.

Mức hỗ trợ: 2.700.000đ/sinh viên/tháng.

Số tháng hỗ trợ: Theo số tháng thực học và tối đa không quá 10 tháng/năm.

3. Nguồn kinh phí: Nguồn sự nghiệp giáo dục thuộc ngân sách tỉnh hàng năm.

Điều 4. Quy trình và thủ tục hỗ trợ

1. Kinh phí hỗ trợ tiền ăn cho học sinh được cấp trực tiếp cho Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh, trường phổ thông dân tộc nội trú các huyện trên địa bàn tỉnh để thực hiện chính sách theo quy định.

2. Kinh phí hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người dân tộc thiểu số cấp qua Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn để chi trả trực tiếp cho đối tượng được hưởng chính sách.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày tháng năm/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế - Bộ GDĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo QB, Đài PTTH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Trần Hải Châu